

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2018/HS-ST
Ngày 24-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Nam Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Nguyễn Thị Mai

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Trang – Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Mát - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng H, sinh ngày 29/6/198X tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 44/37/346 T, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 48/37/346 T, phường H, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng T và bà Hoàng Thị T; có vợ là Nguyễn Thị H và 02 con; nhân thân: 02 tiền án đã xóa: Tại bản án số 169/HSST ngày 24/8/2001, Tòa án nhân dân quận L xử 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2011 (đã thi hành án phí ngày 20/4/2006) và bản án số 60/HSST ngày 11/7/2006, Tòa án nhân dân quận H xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra tù ngày 24/10/2008 (Chi cục thi hành án dân sự quận H không nhận được bản án của Tòa án nhân dân quận H nên không thụ lý); bị bắt tạm giam ngày 15/12/2017; có mặt.

- Người làm chứng:

- + Anh Vũ Thanh S; vắng mặt.
- + Ông Đoàn Quang K; vắng mặt.
- + Anh Phạm Mạnh C; vắng mặt.
- + Bà Nguyễn Thị V; vắng mặt.
- + Chị Nguyễn Thị Thu H; vắng mặt.
- + Anh Đặng Trọng Đ; có mặt.
- + Anh Lê Ngọc C; có mặt.
- + Anh Bùi Duy M; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14h ngày 08/12/2017, Công an phường H phân công Tổ công tác gồm các đồng chí Đặng Trọng Đ, Bùi Duy M, Lê Ngọc C làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn phường. Khi đến trước cửa nhà số 140 Chùa H, Tổ công tác phát hiện Nguyễn Trọng H điều khiển xe máy BKS 16N8-9609 sơn màu đen vào bộ phận nhựa, không có nhãn mác của xe nên đã tiến hành kiểm tra. Sau khi dừng xe, đồng chí Đ mặc trang phục cảnh sát theo đúng điều lệnh giới thiệu Tổ công tác và yêu cầu H xuất trình giấy tờ xe và giấy tờ tùy thân để kiểm tra n H nói không mang giấy tờ xe mà chỉ lấy trong túi ra 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 217.000 đồng còn chiếc ví trong quần bò phía trước bên phải H không bỏ ra để kiểm tra. Các đồng chí trong Tổ công tác yêu cầu H bỏ chiếc ví ra để kiểm tra nH H không chấp hành mà bỏ điện thoại và tiền vào túi rồi bỏ mũ bảo hiểm xe máy ra khỏi đầu vứt xuống vỉa hè trước cửa nhà số 140 C và nói “chúng mày có quyền gì mà bắt tao bỏ ví ra kiểm tra”. Do H không chấp hành nên các đồng chí trong Tổ công tác đã yêu cầu H về trụ sở Công an phường H để giải quyết, H không chấp hành còn chửi bới thách thức đe dọa các đồng chí trong Tổ công tác, H đẩy đồng chí Bùi Duy M và dùng chân đạp đổ xe máy của Tổ công tác. Thấy thái độ của H nên đồng chí Đ và đồng chí C khống chế H thì H đã cắn vào tay trái đồng chí Đại và cắn vào ngực đồng chí C nhưng các đồng chí trong Tổ công tác vẫn kiên quyết dẫn giải H về trụ sở Công an phường để xử lý. Tại trụ sở Công an phường trước sự chứng kiến của các anh Vũ Thanh S, sinh năm 198x, trú quán: Số 2 lô 2 L, phường H, quận L, Hải Phòng và ông Đoàn Quang K, sinh năm 195Y; trú quán: Số 41/21 L, phường H, quận L, Hải Phòng, lực lượng Công an kiểm tra chiếc ví trong túi quần phía trước của H thì phát hiện trong ví có 10 túi nilon nhỏ đều chứa tinh thể

màu trắng nghi là ma túy đá (trong đó 09 túi nilon kích thước 1x1 cm và 01 túi nilon kích thước 3x5 cm, Tổ công tác đã niêm phong 10 túi nilon trên), ngoài ra còn thu giữ của H 217.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

Khám xét nơi ở của H, Cơ quan điều tra thu giữ 02 coong thủy tinh, 01 bật lửa ga, 02 ống nhựa đã qua sử dụng nghi H dùng vào việc sử dụng ma túy đá.

Tại Công an phường H và tại cơ quan điều tra, Nguyễn Trọng H không nhận chiếc ví da bên trong có 10 túi nilon đựng tinh thể màu trắng là của H và không hợp tác, không khai báo bất cứ nội dung gì và cũng không ký tất cả các biên bản khi cơ quan Công an lập.

Tại bản Kết luận giám định số 1151 ngày 09/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất tinh thể trong túi nilon thu giữ của H là ma túy có trọng lượng 4,935 gam là loại Methamphetamine.

Tại Phiếu xét nghiệm của Trung tâm y tế phường H ngày 09/12/2017 thì nước tiểu của Nguyễn Trọng H có chất Methamphetamine..

Tại Thông báo kết quả giám biệt nguồn hơi số 1339 ngày 12/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng thì nguồn hơi thu giữ từ chiếc ví giả da kích thước 10x15 cm bên trong có 10 túi nilon chứa tinh thể màu trắng đồng nhất với nguồn hơi thu giữ từ chiếc quần cotton màu đen dạng ngủ thu giữ của Nguyễn Trọng H.

Lời khai nhân chứng của các chị Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị Thu H và của các anh Vũ Thanh S, Phạm Mạnh C và Đoàn Quang K đều xác nhận Nguyễn Trọng H có hành vi chống đối các đồng chí Tổ công tác của Công an phường H như nội dung nêu trên và trong quá trình dẫn giải H về Công an phường không có ai đưa đồ vật gì vào trong người H.

Báo cáo của Công an phường H, lời khai và báo cáo của các đồng chí trong Tổ công tác phù hợp với lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 85/CT-VKS ngày 08/5/2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Nguyễn Trọng H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và chống người thi hành công vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 194 và khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo khai có hành vi cản các đồng chí công an với lý do là bị còng tay đau nên mới có hành vi như vậy. Bị cáo không nhận là chống người thi hành công vụ cũng như hành vi tàng trữ ma túy vì chiếc ví đó không phải của bị cáo.

Tại phiên tòa, những người làm chứng khai thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện: Vào hồi 14 giờ ngày 08/12/2017, Nguyễn Trọng H có hành vi chửi bới, thách thức đe dọa và dùng vũ lực chống đối các đồng chí Tổ công tác của Công an phường H. Trong quá trình dẫn giải H về Công an phường không có ai đưa đồ vật gì vào trong người H. Tại trụ sở Công an phường H, lực lượng Công an kiểm tra phát hiện trong ví ở túi quần trước của H có 10 túi nilon nhỏ chứa ma túy có trọng lượng là 4,935 gam là Methamphetamine.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trọng H và đề nghị HĐXX:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng H mức án từ 42 đến 48 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và mức án từ 09 đến 12 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ. Tổng hợp hình phạt chung từ 51 đến 60 tháng tù.

Bị cáo không có công việc ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định; 01 chiếc ví giả da, 02 coong thủy tinh, 01 bật lửa ga, 02 ống nhựa; trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động OPPO; trả lại cho bị cáo số tiền 217.000 đồng nH cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có ý kiến cơ quan điều tra thực hiện chưa đúng vì chiếc ví trên không phải là của bị cáo. Hội đồng xét xử xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Tại cơ quan điều tra, bị cáo không khai báo và tại phiên tòa, bị cáo không thừa nhận hành vi chống người thi hành công vụ và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nH căn cứ vào lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào hồi 14 giờ ngày 08/12/2017, Nguyễn Trọng H có hành vi chửi bới, dùng vũ lực làm cản trở lực lượng công an phường H trong quá trình làm nhiệm vụ và có hành vi cất giữ trái phép 4,935 gam ma túy là loại Methamphetamine nên đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trọng H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và chống người thi hành công vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 194 và khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Bị cáo phạm tội trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt nặng hơn tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Như vậy điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi hơn so với khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 nên HĐXX căn cứ vào Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; hướng dẫn số 04/TANDTC-PC ngày 09/1/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 để áp dụng đối với bị cáo.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm hại đến việc thực hiện nhiệm vụ của những người đang thi hành công vụ và thông qua đó xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công đồng thời hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý chất gây nghiện, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự xã hội và là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác cũng như các bệnh dịch nguy hiểm cho con người.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án mặc dù đều đã được xóa án tích nH cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, không chịu lao động cải tạo thành người có ích mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm, bắt cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[9] Đối với lượng ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong trong phong bì thư. Đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01 điện thoại di động OPPO thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[11] Đối với 01 chiếc ví giả da, 02 coong thủy tinh, 01 bật lửa ga, 02 ống nhựa thu giữ của bị cáo, xét không còn giá trị sử dụng nên căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với số tiền 217.000 đồng thu giữ của bị cáo là tiền riêng của bị cáo xét không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nH cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[13] Đối với chiếc xe máy BKS 16N8-9609 và 01 đăng ký mang tên Nguyễn Quang H địa chỉ 89A T, phường T, quận L, Hải Phòng nhưng hiện nay H không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân tách hồ sơ tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 257 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt Nguyễn Trọng H 48 (bốn mươi tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và 09 (chín) tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ. Tổng hợp hình phạt chung là 57 (năm mươi bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 15 tháng 12 năm 2017.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng số ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định; 01 chiếc ví giả da, 02 coong thủy tinh, 01 bật lửa ga, 02 ống nhựa;

Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động OPPO;

Tạm giữ số tiền 217.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao, nhận tài sản vật chứng ngày 10/5/2018 giữa Công an quận Lê Chân và Thi hành án dân sự quận Lê Chân, biên lai thu tiền số 0004166 ngày 10/5/2018).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mai Nguyễn Văn Hạnh

Nguyễn Nam Ninh